ĐỀ CƯƠNG NỘI CƠ SỞ HUMP 2020

**Tác giả: Louis Nguyen**

|  |
| --- |
| *“Mỗi bác sĩ phải là một nhà quan sát giỏi, giống như một thám tử vậy.”*  *Conan Doyle* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Mục lục**

[1. Trình bày nội dung nhận định các tính chất của sốt. 3](#_Toc37017021)

[2. Trình bày các nguyên nhân gây sốt mới xuất hiện. 3](#_Toc37017022)

[3. Trình bày các nguyên nhân gây sốt kéo dài. 3](#_Toc37017023)

[4. Trình bày các dấu hiệu lâm sàng của suy hô hấp cấp. 3](#_Toc37017024)

[5. Trình bày các nguyên nhân gây khó thở kèm tiếng rít. 3](#_Toc37017025)

[6. Trình bày cách khám thực thể và nhận định của tính chất phù. 3](#_Toc37017026)

[7. Trình bày các đặc điểm lâm sàng của các bệnh lý tại thận gây phù toàn thân. 3](#_Toc37017027)

[8. Trình bày các nguyên nhân gây phù chi. 3](#_Toc37017028)

[9. Trình bày các tính chất của triệu chứng đau ngực. 3](#_Toc37017029)

[10. Trình bày nội dung khám thực thể lồng ngực và toàn thân cho bệnh nhân bị đau ngực. 3](#_Toc37017030)

[11. Trình bày nội dung cần hỏi ở một bệnh nhân hôn mê. 3](#_Toc37017031)

[12. Trình bày nội dung khám ý thức và các dấu hiệu thần kinh khu trú ở bệnh nhân hôn mê. 3](#_Toc37017032)

[13. Trình bày cách phân loại hôn mê. 3](#_Toc37017033)

[14. Trình bày các triệu chứng cơ năng: Ho, ho đờm hoặc ho máu khi hỏi bệnh nhân mắc bệnh hô hấp. 3](#_Toc37017034)

[15. Trình bày các kỹ thuật: Nhìn, sờ lồng ngực khi khám thực thể phổi. 3](#_Toc37017035)

[16. Trình bày kỹ thuật gõ và nghe phổi. 3](#_Toc37017036)

[17. Mô tả phân khu lồng ngực. 3](#_Toc37017037)

[18. Trình bày triệu chứng cơ năng và thực thể của tràn khí màng phổi. 3](#_Toc37017038)

[19. Trình bày triệu chứng xét nghiệm của tràn khí màng phổi. 3](#_Toc37017039)

[20. Trình bày triệu chứng cơ năng và thực thể của tràn dịch màng phổi. 3](#_Toc37017040)

[21. Trình bày triệu chứng cận lâm sàng của tràn dịch màng phổi. 3](#_Toc37017041)

[22. Trình bày chẩn đoán xác định và chẩn đoán phân biệt của tràn dịch màng phổi. 3](#_Toc37017042)

[23. Mô tả các triệu chứng cơ năng (khó thở, hồi hộp trống ngực, ngất, xỉu) ở bệnh nhân bị bệnh tim mạch. 3](#_Toc37017043)

[24. So sánh các triệu chứng lâm sàng của tác động mạch và tắc tĩnh mạch. 3](#_Toc37017044)

[25. Trình bày ý nghĩa các xét nghiệm cần làm cho bệnh nhân bị bệnh tim mạch. 3](#_Toc37017045)

[26. Trình bày cách xác định vị trí nghe tim trên thành ngực và mô tả các tính chất của tiếng tim bệnh lý. 3](#_Toc37017046)

[27. Trình bày nguyên nhân và cơ chế của tiếng thổi tâm trương do phụt ngược. 3](#_Toc37017047)

[28. Trình bày nguyên nhân và cơ chế của tiếng thổi tâm thu do phụt ngược. 3](#_Toc37017048)

[29. Trình bày nguyên nhân, đặc điểm và cơ chế tiếng rung tâm trương, T1 đanh, T2 mạnh. 3](#_Toc37017049)

[30. So sánh đặc điểm và cơ chế của tiếng thổi tâm thu trong bệnh thông liên thất và thông liên nhĩ. 3](#_Toc37017050)

[31. So sánh các triệu chứng cơ năng của suy tim trái và suy tim phải. 3](#_Toc37017051)

[32. So sánh các triệu chứng thực thể của suy tim trái và suy tim phải. 3](#_Toc37017052)

[33. Trình bày các triệu chứng cơ năng cần hỏi ở bệnh nhân mắc bệnh tiêu hóa. 4](#_Toc37017053)

[34. Trình bày phân khu ổ bụng. 4](#_Toc37017054)

[35. Trình bày kỹ thuật quan sát và gõ bụng. 4](#_Toc37017055)

[36. Trình bày những vấn đề cơ bản cần hỏi trước bệnh nhân đau bụng. 4](#_Toc37017056)

[37. Trình bày các triệu chứng cơ năng ở bệnh nhân gan to. 4](#_Toc37017057)

[38. Trình bày các kỹ thuật: Nhìn, sờ, gõ và nghe gan. 4](#_Toc37017058)

[39. Trình bày chẩn đoán xác định và chấn đoán phân biệt gan to. 4](#_Toc37017059)

[40. Trình bày nội dung quan sát và sờ ở bệnh nhân cổ trướng. 4](#_Toc37017060)

[41. Trình bày chẩn đoán phân biệt cổ trướng. 4](#_Toc37017061)

[42. Trình bày các nguyên nhân cổ trướng dịch thấm và dịch tiết. 4](#_Toc37017062)

[43. Trình bày nội dung hỏi bệnh và khám thực thể bệnh nhân vàng da. 4](#_Toc37017063)

[44. Trình bày đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và nguyên nhân vàng da do viêm gan và do tắc mật. 4](#_Toc37017064)

[45. Trình bày phương pháp khám thực thể phát hiện lách to. 4](#_Toc37017065)

[46. Trình bày chẩn đoán xác định và chẩn đoán phân biệt lách to. 4](#_Toc37017066)

[47. Trình bày cách khám thực thể hạch. 4](#_Toc37017067)

[48. Trình bày các nguyên nhân hạch viêm. 4](#_Toc37017068)

[49. Trình bày nội dung xác định triệu chứng chảy máu dưới da và niêm mạc. 4](#_Toc37017069)

[50. Trình bày nội dung khám da, niêm mạc và đánh giá mức độ bệnh nhân thiếu máu. 4](#_Toc37017070)

[51. Trình bày nội dung khám các bộ phân liên quan ở bệnh nhân thiếu máu. 4](#_Toc37017071)

[52. Trình bày các triệu chứng rối loạn tiểu tiện khi khám bệnh nhân mắc bệnh hệ tiết niệu. 4](#_Toc37017072)

[53. Trình bày cách khám thận tiết niệu (dấu hiệu chạm thận, bập bềnh thận và các điểm đau niệu quản). 4](#_Toc37017073)

[54. Trình bày cách khám bàng quang và bộ phận sinh dục. 4](#_Toc37017074)

[55. Trình bày nguyên nhân đái máu. 4](#_Toc37017075)

[56. Chẩn đoán xác định và chẩn đoán phân biệt đái máu. 4](#_Toc37017076)

[57. Trình bày cách khám toàn thân bệnh nhân mắc bệnh nội tiết. 4](#_Toc37017077)

[58. Trình bày cách khám các bộ phận bệnh nhân mắc bệnh nội tiết (trừ nội dung khám tuyến giáp). 4](#_Toc37017078)

[59. Trình bày cách khám thực thể tuyến giáp. 4](#_Toc37017079)

[60. Mô tả triệu chứng 4 nhiều ở bệnh nhân đái tháo đường. 4](#_Toc37017080)

[61. Trình bày các biến chứng do đái tháo đường: Hô mê do nhiễm toan ceton, hôn mê do tăng áp lực thẩm thấu. 4](#_Toc37017081)

[62. Trình bày các biến chứng tim mạch do đái tháo đường. 4](#_Toc37017082)

[63. Trình bày triệu chứng cơ năng và thực thể bệnh nhân mắc bệnh xương. 4](#_Toc37017083)

[64. Trình bày các triệu chứng cơ năng ở bệnh nhân mắc bệnh khớp. 4](#_Toc37017084)

[65. Trình bày các đặc điểm sưng khớp. 4](#_Toc37017085)

[66. Trình bày cách khám thực thể khớp háng. 4](#_Toc37017086)

[67. Trình bày cách khám thực thể khớp gối. 4](#_Toc37017087)

[68. Trình bày triệu chứng thực thể khi khám khớp vai. 4](#_Toc37017088)

[69. Trình bày cách khám thực thể cột sống. 4](#_Toc37017089)

[70. Trình bày cách khám và phát hiện liệt nửa mặt. 4](#_Toc37017090)

[71. Trình bày cách khám và phát hiện liệt nửa người. 4](#_Toc37017091)

[72. Trình bày cách khám trương lực cơ ở bệnh nhân có bệnh lý thần kinh. 4](#_Toc37017092)

[73. Trình bày cách khám phản xạ gân xương ở bệnh nhân có bệnh lý thần kinh. 4](#_Toc37017093)

[74. Trình bày cách khám cảm giác ở bệnh nhân có bệnh lý thần kinh. 4](#_Toc37017094)

[75. Trình bày triệu chứng cơ năng, triệu chứng thực thể hội chứng màng não. 4](#_Toc37017095)

# Trình bày nội dung nhận định các tính chất của sốt.

# Trình bày các nguyên nhân gây sốt mới xuất hiện.

# Trình bày các nguyên nhân gây sốt kéo dài.

# Trình bày các dấu hiệu lâm sàng của suy hô hấp cấp.

# Trình bày các nguyên nhân gây khó thở kèm tiếng rít.

# Trình bày cách khám thực thể và nhận định của tính chất phù.

# Trình bày các đặc điểm lâm sàng của các bệnh lý tại thận gây phù toàn thân.

# Trình bày các nguyên nhân gây phù chi.

# Trình bày các tính chất của triệu chứng đau ngực.

# Trình bày nội dung khám thực thể lồng ngực và toàn thân cho bệnh nhân bị đau ngực.

# Trình bày nội dung cần hỏi ở một bệnh nhân hôn mê.

# Trình bày nội dung khám ý thức và các dấu hiệu thần kinh khu trú ở bệnh nhân hôn mê.

# Trình bày cách phân loại hôn mê.

# Trình bày các triệu chứng cơ năng: Ho, ho đờm hoặc ho máu khi hỏi bệnh nhân mắc bệnh hô hấp.

# Trình bày các kỹ thuật: Nhìn, sờ lồng ngực khi khám thực thể phổi.

# Trình bày kỹ thuật gõ và nghe phổi.

# Mô tả phân khu lồng ngực.

# Trình bày triệu chứng cơ năng và thực thể của tràn khí màng phổi.

# Trình bày triệu chứng xét nghiệm của tràn khí màng phổi.

# Trình bày triệu chứng cơ năng và thực thể của tràn dịch màng phổi.

# Trình bày triệu chứng cận lâm sàng của tràn dịch màng phổi.

# Trình bày chẩn đoán xác định và chẩn đoán phân biệt của tràn dịch màng phổi.

# Mô tả các triệu chứng cơ năng (khó thở, hồi hộp trống ngực, ngất, xỉu) ở bệnh nhân bị bệnh tim mạch.

# So sánh các triệu chứng lâm sàng của tác động mạch và tắc tĩnh mạch.

# Trình bày ý nghĩa các xét nghiệm cần làm cho bệnh nhân bị bệnh tim mạch.

# Trình bày cách xác định vị trí nghe tim trên thành ngực và mô tả các tính chất của tiếng tim bệnh lý.

# Trình bày nguyên nhân và cơ chế của tiếng thổi tâm trương do phụt ngược.

# Trình bày nguyên nhân và cơ chế của tiếng thổi tâm thu do phụt ngược.

# Trình bày nguyên nhân, đặc điểm và cơ chế tiếng rung tâm trương, T1 đanh, T2 mạnh.

# So sánh đặc điểm và cơ chế của tiếng thổi tâm thu trong bệnh thông liên thất và thông liên nhĩ.

# So sánh các triệu chứng cơ năng của suy tim trái và suy tim phải.

# So sánh các triệu chứng thực thể của suy tim trái và suy tim phải.

# Trình bày các triệu chứng cơ năng cần hỏi ở bệnh nhân mắc bệnh tiêu hóa.

# Trình bày phân khu ổ bụng.

# Trình bày kỹ thuật quan sát và gõ bụng.

# Trình bày những vấn đề cơ bản cần hỏi trước bệnh nhân đau bụng.

# Trình bày các triệu chứng cơ năng ở bệnh nhân gan to.

# Trình bày các kỹ thuật: Nhìn, sờ, gõ và nghe gan.

# Trình bày chẩn đoán xác định và chấn đoán phân biệt gan to.

# Trình bày nội dung quan sát và sờ ở bệnh nhân cổ trướng.

# Trình bày chẩn đoán phân biệt cổ trướng.

# Trình bày các nguyên nhân cổ trướng dịch thấm và dịch tiết.

# Trình bày nội dung hỏi bệnh và khám thực thể bệnh nhân vàng da.

# Trình bày đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và nguyên nhân vàng da do viêm gan và do tắc mật.

# Trình bày phương pháp khám thực thể phát hiện lách to.

# Trình bày chẩn đoán xác định và chẩn đoán phân biệt lách to.

# Trình bày cách khám thực thể hạch.

# Trình bày các nguyên nhân hạch viêm.

# Trình bày nội dung xác định triệu chứng chảy máu dưới da và niêm mạc.

# Trình bày nội dung khám da, niêm mạc và đánh giá mức độ bệnh nhân thiếu máu.

# Trình bày nội dung khám các bộ phân liên quan ở bệnh nhân thiếu máu.

# Trình bày các triệu chứng rối loạn tiểu tiện khi khám bệnh nhân mắc bệnh hệ tiết niệu.

# Trình bày cách khám thận tiết niệu (dấu hiệu chạm thận, bập bềnh thận và các điểm đau niệu quản).

# Trình bày cách khám bàng quang và bộ phận sinh dục.

# Trình bày nguyên nhân đái máu.

# Chẩn đoán xác định và chẩn đoán phân biệt đái máu.

# Trình bày cách khám toàn thân bệnh nhân mắc bệnh nội tiết.

# Trình bày cách khám các bộ phận bệnh nhân mắc bệnh nội tiết (trừ nội dung khám tuyến giáp).

# Trình bày cách khám thực thể tuyến giáp.

# Mô tả triệu chứng 4 nhiều ở bệnh nhân đái tháo đường.

# Trình bày các biến chứng do đái tháo đường: Hô mê do nhiễm toan ceton, hôn mê do tăng áp lực thẩm thấu.

# Trình bày các biến chứng tim mạch do đái tháo đường.

# Trình bày triệu chứng cơ năng và thực thể bệnh nhân mắc bệnh xương.

# Trình bày các triệu chứng cơ năng ở bệnh nhân mắc bệnh khớp.

# Trình bày các đặc điểm sưng khớp.

# Trình bày cách khám thực thể khớp háng.

# Trình bày cách khám thực thể khớp gối.

# Trình bày triệu chứng thực thể khi khám khớp vai.

# Trình bày cách khám thực thể cột sống.

# Trình bày cách khám và phát hiện liệt nửa mặt.

# Trình bày cách khám và phát hiện liệt nửa người.

# Trình bày cách khám trương lực cơ ở bệnh nhân có bệnh lý thần kinh.

# Trình bày cách khám phản xạ gân xương ở bệnh nhân có bệnh lý thần kinh.

# Trình bày cách khám cảm giác ở bệnh nhân có bệnh lý thần kinh.

# Trình bày triệu chứng cơ năng, triệu chứng thực thể hội chứng màng não.